

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 367 /TTr-TTr

Quảng Trị, ngày 23 tháng 6 năm 2017

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ	
ĐẾN	Số 1330 26/6 2017
	Ng

TỜ TRÌNH

V/v dự thảo báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017 phục vụ kỳ họp thứ 5 năm 2017 của HĐND tỉnh khoá VII

Thực hiện Công văn số 2598/UBND-TT ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chuẩn bị Báo cáo, Tờ trình, Đề án phục vụ kỳ họp thứ 5 năm 2017 – HĐND tỉnh khoá VII, Thanh tra tỉnh đã dự thảo Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017 (có dự thảo kèm theo). Kính trình UBND tỉnh xem xét./

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, PCTN.

CHÁNH THANH TRA



Hoàng Phước Quỳnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC- UBND

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017

Thực hiện Chương trình kỷ họp thứ 5 năm 2017 của HĐND tỉnh khoá VII, UBND tỉnh báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tập trung đẩy mạnh các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; triển khai Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đã ban hành một số văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng như: Kế hoạch số 5224/KH-UBND ngày 08/12/2016 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017, Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2017 về triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị và Chương trình hành động số 56-CTHĐ/TU ngày 20/4/2017 của Tỉnh uỷ.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành mới 83 văn bản, sửa đổi bổ sung 01 văn bản triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị mình.

Các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng như Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh đã có sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong thực hiện, kiểm tra, theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm 2017, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức 04 lớp với 1190 lượt người tham gia; phát hành 262 tài liệu tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng cũng được thực hiện với nhiều hình thức như thông qua các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ, các buổi sinh hoạt định kỳ; sao gửi văn bản; truyền tải nội dung lên trang web cơ quan để tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đài PT-TH tỉnh tiếp tục phát sóng chuyên mục Pháp luật trong đó có nội dung về PCTN vào thứ 5 hàng tuần, đăng trên Báo Quảng Trị, trên Báo điện tử, phát thanh qua loa công cộng; xuất bản Bản tin Nội chính mỗi quý một số.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch trong các hoạt động. Nội dung công khai thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật trong từng lĩnh vực, trong đó, tập trung công khai, minh bạch trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như tài chính - ngân sách, đầu tư - xây dựng cơ bản, đất đai, công tác tổ chức cán bộ. Qua đó, đã góp phần phòng ngừa, kiểm soát và ngăn chặn tình trạng tham nhũng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; Việc cán bộ, công chức, viên chức nhận quà tặng

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng và sửa đổi bổ sung các chế độ tiêu chuẩn, định mức thực hiện trong đơn vị như quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản, quy chế sử dụng các quỹ cho công tác hoạt động, điều hành; đã ban hành mới 02 văn bản, sửa đổi, bổ sung 03 văn bản về chế độ, định mức tiêu chuẩn. Chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nhận quà tặng và nộp lại quà tặng.

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức:

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ Nội vụ về ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công chức và quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong từng ngành quy định; luôn tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; trong kỳ, không có trường hợp vi phạm quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Thực hiện Nghị định số 158/2008/NĐ-CP của Chính phủ về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 24/6/2008 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định 158/2008/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 158/2008/NĐ-CP, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã ban hành các kế hoạch, đề án chuyển đổi vị trí công tác tại đơn vị mình, đảm bảo tính hợp lý, phù hợp với năng lực của từng cá nhân, nâng cao trách nhiệm hơn trong công tác của mỗi cá nhân. Trong kỳ, đã thực hiện chuyển đổi 76 cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ, các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc tổng hợp, báo cáo công tác minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016; UBND tỉnh đã có Báo cáo số 74 /UBND-NC ngày 28/4/2017 về kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016 trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Tổng số cơ quan, đơn vị phải triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập là 58, đã thực hiện, có báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập: 58, đạt tỉ lệ 100%.

- Số người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập năm: 7.122 người; số người đã kê khai tài sản, thu nhập là 7.055 người, đạt tỉ lệ 99%.

- Về công khai bản kê khai: Hầu hết các cơ quan, đơn vị tổ chức công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp (65,75%), còn lại công khai theo hình thức niêm yết (34,3%). Không có thông tin phản ánh sau khi công khai các bản kê khai tài sản thu nhập.

Không có trường hợp xác minh về việc kê khai tài sản, thu nhập.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

Trong kỳ, không có trường hợp nào bị xử lý.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính và đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Các cơ quan, tổ chức đơn vị, địa phương đã áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO trong điều hành quản lý, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải tiến chế độ công tác, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hoàn thành quy trình xử lý hồ sơ tại bộ phận "một cửa" liên thông theo hướng hiện đại. Toàn tỉnh đang tiến hành xây dựng chức danh, vị trí công tác cho từng cán bộ, công chức. Qua đó xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng cán bộ, công chức, làm cơ sở đánh giá kết quả làm việc hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện trả lương qua tài khoản ngân hàng đạt tỷ lệ 98,1%. Số còn lại chưa có điều kiện triển khai thực hiện do ở xa trung tâm, hệ thống ngân hàng chưa lắp đặt máy ATM (huyện đảo Cồn Cỏ và một số nơi vùng cao).

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị đã và đang triển khai áp dụng khoa học, công nghệ thông tin trong hoạt động. Sử dụng mạng Wan của UBND tỉnh, Trang thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị, thư điện tử của cán bộ, công chức để trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu. Tiếp tục thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào các hoạt động quản lý nhà nước.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.

a) Qua công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Qua công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, toàn ngành thanh tra đã triển khai thực hiện 32 cuộc thanh tra hành chính và 145 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện số tiền sai phạm, vi phạm: 34.979.171.670 đồng. Kiến nghị thu hồi số tiền 4.537.806.470 đồng. Qua công tác thanh tra chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh đã giải quyết 16/23 đơn khiếu nại, đạt 69,6%. Kết quả khiếu nại đúng: 03 đơn, chiếm 18,8%; khiếu nại sai: 13 đơn, chiếm 81,2%. Đã giải quyết 9/12 đơn tố cáo, đạt 75%. Kết quả tố cáo đúng 01 đơn, chiếm 8,3%; tố cáo sai 05 đơn, chiếm 66,7%; tố cáo đúng một phần 03 đơn, chiếm 25%. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo, không phát hiện tham nhũng.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

e) Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng :

UBND cấp huyện đang tiến hành 06 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PC'TN theo kế hoạch tại 08 cơ quan, đơn vị. Qua thanh tra chấn chỉnh thủ trưởng cơ quan, đơn vị được thanh tra về một số hạn chế thiếu sót trong công tác minh bạch tài sản, thu nhập, thực hiện chế độ, tiêu chuẩn định mức, thanh tra thực hiện Luật PC'TN. Trong kỳ, quyết định thu hồi 93,6 triệu đồng chưa thực hiện đúng chế độ, định mức quy định.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHƯNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

UBND tỉnh đã quan tâm và quyết liệt trong việc chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Nhìn chung công tác phòng, chống tham nhũng có nhiều chuyển biến tích cực; trên một số lĩnh vực, tham nhũng đã từng bước được kiểm chế. Tuy nhiên, công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội trong sự vận hành của nền kinh tế thị trường vẫn còn nhiều bất cập; tình hình tham nhũng trên địa bàn diễn biến phức tạp, tinh vi, tiềm ẩn, khó phát hiện, khó nhận biết.

Trong tình hình hiện nay nhóm hành vi tham nhũng có khả năng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới như lĩnh vực đất đai, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mua sắm tài sản công, các dự án có nguồn vốn từ ngân sách, vốn kinh doanh của đơn vị nhà nước, dịch vụ công; công tác tổ chức cán bộ, luân chuyển cán bộ nếu thiếu cảnh giác sẽ là môi trường thuận lợi phát sinh hành vi tiêu cực, trù dập cán bộ, mua chức, chạy chức để nắm được quyền lực.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo, triển khai thực hiện. Nhận thức về phòng, chống tham nhũng của cán bộ, công chức và nhân dân được nâng lên. Dự luận xã hội, tâm tư, hành động của đại bộ phận cán bộ, công chức và nhân dân đều đồng tình và hưởng ứng thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng góp phần tạo ra hiệu quả tốt cho công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn tồn tại, hạn chế như sau:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng chưa thật sự phong phú, đa dạng, thường xuyên; việc đề ra các giải pháp phòng ngừa tham nhũng chưa cụ thể, thiếu chiều sâu và tổ chức thực hiện chưa nghiêm túc; việc công khai, minh bạch trong hoạt động ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức; việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai ở một số cơ quan, đơn vị còn lúng túng, chưa có các giải pháp kiểm tra, xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Việc tự kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các cơ quan, đơn vị đến nay chưa tự phát hiện được trường hợp nào.

- Việc phát hiện sai phạm tham nhũng, lãng phí ở một số lĩnh vực mà dư luận quan tâm chưa có, do đó chưa có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa sai phạm.

- Công tác phối hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng của các cấp, các ngành chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ; một số cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ thông tin về phòng, chống tham nhũng chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan:

Phòng, chống tham nhũng là công việc khó khăn, phức tạp. Hệ thống chính sách pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng chưa đồng bộ, chồng chéo, thiếu tính thống nhất. Việc triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật, nhiều nội dung đòi hỏi áp dụng các biện pháp tổng hợp, có liên quan đến quy định của các văn bản pháp luật khác nhau, do đó cần có thời gian nghiên cứu để triển khai thực hiện.

Công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội trong sự vận hành của nền kinh tế thị trường còn nhiều bất cập, một số cán bộ đảng viên, cán bộ, công chức bị suy thoái về đạo đức, tư tưởng. Mặt khác, do chưa có cơ chế quy định cụ thể mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống tham nhũng đã làm hạn chế đến kết quả thực hiện.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, chưa quan tâm, thiếu đồng đốc, kiểm tra; bệnh thành tích, né tránh trách nhiệm, bao che sai phạm trong nội bộ còn xảy ra.

Việc tự kiểm tra, giám sát hoạt động tại các cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ, chưa thực hiện thường xuyên; chưa có biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

1. Tiếp tục coi trọng và tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cán bộ, nhân dân thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, các nghị định, quy định và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

2. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác phòng chống tham nhũng và 4. Tăng cường chỉ đạo thực hiện thành, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Chủ động thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng và phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ; nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đối với công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

3. Chỉ đạo các cấp, ngành xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 56-CT/TU ngày 20/4/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KI/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”.

4. Chỉ đạo tăng cường phát hiện tham nhũng thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; ngăn chặn, chấn chỉnh, xử lý vi phạm và các hiện tượng tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ; giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm. Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các CQ chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chính